

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình:
Nâng cấp đường Võ Thị Sáu, thị trấn Kbang, huyện Kbang (đoạn ngã ba
đường Lê Quý Đôn- ngã ba đường Trần Bình Trọng)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/06/2015;
Căn cứ Luật xây dựng số: 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;
Căn cứ Nghị Định số: 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về quản lý
dự án đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Nghị định số: 68/2019/NĐ-CP ngày 14/08/2019 của Chính phủ về quản lý
chi phí đầu tư xây dựng công trình;
Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ Quản lý chất
lượng và bảo trì công trình xây dựng;
Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định
chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế dự toán xây
dựng công trình;
Căn cứ Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 09/09/2016 của UBND tỉnh Gia Lai
Về ban hành về quản lý dự án đầu tư công của tỉnh Gia Lai;
Căn cứ Quyết định số 322/QĐ-UBND ngày 7/10/2019 của UBND huyện Kbang về
phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp đường Võ Thị Sáu, thị trấn Kbang, huyện
Kbang (đoạn ngã ba đường Lê Quý Đôn- ngã ba đường Trần Bình Trọng);
Xem xét hồ sơ Báo cáo KTKT xây dựng công trình: Nâng cấp đường Võ Thị Sáu, thị
trấn Kbang, huyện Kbang (đoạn ngã ba đường Lê Quý Đôn- ngã ba đường Trần Bình
Trọng) do công ty Cổ phần Quang Minh Phát- Gia Lai lập và báo cáo kết quả thẩm tra thiết
kế- dự toán của công ty cổ phần tư vấn xây dựng giao thông An Bình, được phòng Kinh tế
& Hạ tầng huyện thẩm định tại văn bản số 119/TĐ-KT&HT ngày 23/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt Báo cáo KTKT xây dựng công trình: Nâng cấp đường Võ Thị
Sáu, thị trấn Kbang, huyện Kbang (đoạn ngã ba đường Lê Quý Đôn- ngã ba đường Trần
Bình Trọng) với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Nâng cấp đường Võ Thị Sáu, thị trấn Kbang, huyện Kbang (đoạn
ngã ba đường Lê Quý Đôn- ngã ba đường Trần Bình Trọng).

2. Loại, cấp công trình:

- + Loại công trình: Công trình giao thông đô thị (TCVN 104-2007);
- + Cấp công trình: Công trình cấp III (thông tư số 03/2016/TT-BXD).

3. Chủ đầu tư: UBND huyện Kbang.

4. Đơn vị tư vấn lập báo cáo KTKT, thẩm tra, thẩm định:

- Tư vấn lập báo cáo KTKT: Công ty CP Quang Minh Phát - Gia Lai

- Tư vấn thẩm tra: Công ty CP tư vấn XDGT An Bình

- Đơn vị thẩm định: Phòng Kinh tế- Hạ tầng huyện Kbang

5. Mục tiêu đầu tư: Tăng cường cơ sở hạ tầng nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kết cấu hạ tầng khu vực trung tâm thị trấn. Từng bước hoàn thiện quy hoạch hệ thống tuyến đường giao thông, tạo hành lang thông thoáng, thúc đẩy nền kinh tế và góp phần làm thay đổi bộ mặt thị trấn Kbang.

6. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai

7. Quy mô xây dựng: Tổng chiều dài toàn tuyến: $L=817,23\text{m}$;

7.1. Mặt đường: Tận dụng kết cấu mặt đường láng nhựa cũ, mở rộng móng bằng kết cấu làm mới, thảm bê tông nhựa C19 với bề rộng $B_m=10,0\text{m}$ cho đoạn 1 (LQĐ-LVT). Thiết kế tăng cường móng trên kết cấu cũ đối với đoạn 2 (LVT-TBT), thảm bê tông nhựa C19 với bề rộng $B_m=7,0\text{m}$. Chi tiết các dạng kết cấu được sử dụng cho các đoạn cụ thể sau:

❖ Dạng 1: Kết cấu mở rộng, làm mới (áp dụng cho toàn tuyến) gồm:

+ Thảm BTN C19 dày 7.0cm;

+ Tưới nhựa thấm bảm TCN 1,0Kg/m²;

+ CPĐD loại 1 Dmax = 25mm lu lèn đạt $K \geq 0,98$ dày 15cm;

+ CPĐD loại 1 Dmax = 37,5mm lu lèn đạt $K \geq 0,98$ dày 15cm;

+ Đất đồi chọn lọc lu lèn đạt $K \geq 0,98$ dày 30cm.

❖ Dạng 2: Tận dụng mặt đường láng nhựa cũ còn tốt (đoạn: Lê Quý Đôn - Lê Văn Tám) gồm:

+ Thảm BTN C19 dày 7cm;

+ Tưới nhựa dính bảm TCN 0,5Kg/m² (trên diện tích bù vênh);

+ Bù vênh BTN C19 (thi công lớp riêng);

+ Tưới nhựa dính bảm TCN 0,5Kg/m² (trên mặt đường cũ);

+ Mặt đường láng nhựa cũ tận dụng.

❖ Dạng 3: Tăng cường móng trên mặt đường láng nhựa cũ (đoạn Lê Văn Tám -:- Trần Bình Trọng) gồm:

+ Thảm BTN C19 dày 7.0cm;

+ Tưới nhựa thấm bảm, TCN 1.0kg/m²;

+ CPĐD loại 1 Dmax = 25mm lu lèn đạt $K \geq 0.98$ dày 12cm;

+ Bù vênh CPĐD loại 1 Dmax = 25mm (thi công cùng lớp dày 12cm);

+ Cày sọc tạo nhám mặt đường nhựa cũ.

❖ Dạng 4: Phân chuyển tiếp giữa các kết cấu mặt đường (phạm vi vuốt nối đường giao) gồm:

+ Thảm BTN C19 dày 7,0cm;

+ Tưới nhựa thấm bảm TCN 1,0Kg/m²;

+ CPĐD loại 1 Dmax = 25mm lu lèn đạt $K \geq 0,98$ dày 15cm;

+ CPĐD loại 1 Dmax = 37.5mm lu lèn đạt $K \geq 0,98$ dày 15cm;

+ Xử lý khuôn đạt $K \geq 98$ lớp dày 20cm.

❖ Kết cấu đường giao, lối vào: Tại các vị trí đường giao, lối vào, mặt đường được vuốt nối tạo êm thuận bằng BTXM. Kết cấu vuốt nối gồm:

- + Lớp BTXM đá 2x4 mác 200 dày 15cm;
- + Lớp giấy dầu;
- + Lu xử lý đáy khuôn đạt $K \geq 0,95$ lớp dày 20cm.

7.2. Đan rãnh, bó vỉa: Thiết kế dạng vát xiên rộng 35cm, cao 15,5cm bằng bê tông đá 1x2 M200 đổ tại chỗ. Đan rãnh: Thiết kế rộng 25cm dày 20cm bằng bê tông đá 1x2 M200 (thi công cùng bó vỉa), tạo dốc ngang 10% về phía bó vỉa. Bố trí khe chống nứt cách khoảng 5m/khe. **Tổng chiều dài $L_{bv} = 1.443,99m$.**

7.3. Vĩa hè:

Đoạn (Lê Quý Đôn -:- Lê Văn Tám) xây dựng vỉa hè đến chỉ giới xây dựng; Bv_h=3,40m đối với bên phải. Bên trái là hàng cây xanh hiện hữu do nhà nước đầu tư với khoảng cách TB<3m/cây, phạm vi này được giữ nguyên nên không xây dựng kết cấu vỉa hè, xây dựng gờ chắn bằng BTXM KT(10x15)cm nằm trên gờ mương (phía tiếp giáp hàng cây) và KT(10x30)cm cho đoạn không có mương xây. Cục bộ các đoạn không có mương xây, vỉa hè được xây dựng với bề rộng tương đương ứng với bề rộng mương dọc.

Đoạn (Lê Văn Tám -:- Võ Thị Sáu). Bề rộng xây dựng vỉa hè Bv_h=4,90m x2 bên. Riêng đoạn qua ngân hàng NN&PTNT, vỉa hè bên trái xây dựng tới tường xây hiện hữu. Kết cấu vỉa hè bằng gạch Terrazo KT(40x40) dày 3,5cm.

Tổng diện tích xây dựng kết cấu $S = S_{vh1} + S_{vh2} = 1.618,48 m^2 + 3.533,16 m^2 = 5151,64 m^2$.

Trong đó: +Nhà nước đầu tư xây dựng: 3.385.060m² và xây dựng hoàn thiện phần nền.
+Nhân dân đóng góp tiền mua gạch: 1.766,580m².

7.4. Hồ trồng cây:

Xây dựng hồ trồng cây KT(120x120)cm. Cấu tạo gồm thành hồ dày 10cm, cao 30cm bằng BT đá 2x4 mác 150 đỉnh cao hơn vỉa hè 12cm, lòng hồ KT(100x100)cm được đổ đất hữu cơ. Khoảng cách các hồ trung bình 8-10m/ hồ. **Tổng số hồ trồng cây là 126 hồ.**

7.5. Hệ thống thoát nước:

✓ **Thoát nước dọc:** Tận dụng, cải tạo, nâng gờ mương, gờ ga hệ thống thoát nước hiện có trong phạm vi xây dựng, đập phá và xây mới các đoạn cải tạo, mở rộng đường cong ngã giao, tận dụng lắp đặt lại đan cũ còn tốt, bổ sung đan mới các tấm hư hỏng và không đảm bảo tiêu chuẩn. Các vị trí lỗi vào, tận dụng đan cũ vị trí còn tốt, thay đan mới chịu lực các vị trí đan không tận dụng.

Cửa thu nước: Đặt mới tại vị trí cửa thu cũ và bổ sung một số cửa thu mới, cửa thu được đổ BT đá 1x2 M200, nắp dẹt (lưới chắn rác) bằng tấm thép có kích thước 35x55cm, ống PVC D220mm dẫn nước từ hồ thu về hồ ga và mương xây.

Để đảm bảo việc thoát nước dọc phần hạ lưu tại ngã giao Lê Văn Tám bên trái tuyến thay thế mương xây hiện hữu KT(50x100)cm bằng cống tròn BTCT D80cm đầu nối vào hạ lưu hồ ga GT13,

Tổng chiều dài cống tròn D80 loại VH: L=40,00m

Tổng chiều dài mương xây & cống bản tận dụng: L=1.426,00m (không kể các hồ ga).

Tổng số hồ ga : 35 hồ (bao gồm 5 hồ mới và 30 hồ cũ).

Tổng số cửa thu : 73cái (cái vị trí cũ 31 và 42cái vị trí bổ sung).

Tổng số tấm đan : 3.260,00 tấm

✓ **Thoát nước ngang:** Tận dụng các cống còn sử dụng tốt và đặt mới một số cống thoát nước ngang, cụ thể:

Km0+397,85m. Đặt mới cống hộp KT(75x75), L=13,00m, đặt mới.

Km0+812,63m. Cống bản BTCT (50xH)cm. Thuộc hệ thống thoát nước dọc đường Trần Bình Trọng.

7.6. Tường chắn: Các đoạn tuyến đào sâu, bên phải đoạn (Tường xây tường DTNT, tường xây BHXH :- Tượng đài Liệt Sĩ) và đắp cao đoạn trước nhà dân xây dựng tường chắn bằng đá hộc xây và bằng bê tông. **Tổng chiều dài: L=224,03m:**

7.7. An toàn giao thông: Biển báo, biển tên đường đã đặt đầy đủ. Vạch sơn 1.1 và 1.2 được bố trí dọc theo tim đường và vạch 7.3 bố trí lối đi bộ qua đường giao, vị trí cơ quan nhà nước, khu công viên, giải trí.... theo QCVN 41: 2016/BGTVT.

+ *Diện tích Vạch 1.1 và 1.2; S=74,40 m².*

+ *Diện tích Vạch 7.3; S=41,55m².*

8. Tổng giá trị dự toán: 7.000.000.000,0 đồng

(Bằng chữ: Bảy tỷ đồng chẵn)

<i>Trong đó:</i>	Chi phí xây dựng:	6.089.204.000,0 đồng
	Chi phí quản lý dự án:	162.526.000,0 đồng
	Chi phí tư vấn ĐTXD:	555.807.000,0 đồng
	Chi phí khác:	190.907.000,0 đồng
	Chi phí dự phòng:	1.556.000,0 đồng

(Có hồ sơ Báo cáo KTKT kèm theo)

9. Nguồn vốn: Ngân sách huyện năm 2020

10. Thời gian thực hiện: Thi công hoàn thành năm 2020.

11. Hình thức quản lý dự án: UBND huyện giao BQL dự án ĐT-XD huyện trực tiếp quản lý thực hiện dự án.

12. Phương thức thực hiện: Theo luật đấu thầu.

Điều 2: UBND huyện giao trách nhiệm cho BQL thực hiện các dự án ĐT-XDCB huyện trực tiếp quản lý điều hành dự án, có trách nhiệm quản lý sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả vốn đầu tư, chịu trách nhiệm về chất lượng công trình, tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng

Điều 3: Các ông Chánh văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài chính-Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Giám đốc BQL dự án ĐT-XD huyện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. //

Nơi nhận:

-Như điều 3.

-Lưu VT-VP-TH.



Võ Văn Phán

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Nâng cấp đường Võ Thị Sáu, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai (đoạn ngã ba đường Lê Quý Đôn - ngã ba đường Trần Bình Trọng);

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ luật Đấu thầu năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 09/9/2016 của UBND tỉnh Gia Lai Ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư công của tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 24/12/2019 của Chủ tịch UBND huyện Kbang về việc phê duyệt hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Nâng cấp đường Võ Thị Sáu, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai (đoạn ngã ba đường Lê Quý Đôn - ngã ba đường Trần Bình Trọng);

Căn cứ Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND huyện Kbang về việc giao kế hoạch vốn đầu tư XDCB, vốn kết dư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư năm 2020;

Theo đề nghị của Ban quản lý DA đầu tư xây dựng huyện tại Tờ trình số 148/TTr-BQL ngày 11/12/2019 và phòng Tài chính - KH tại Báo cáo thẩm định số 90/BCTĐ - TCKH ngày 24/12/2019 của phòng Tài chính - KH về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Nâng cấp đường Võ Thị Sáu, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai (đoạn ngã ba đường Lê Quý Đôn - ngã ba đường Trần Bình Trọng),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Nâng cấp đường Võ Thị Sáu, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai (đoạn ngã ba đường Lê Quý Đôn - ngã ba đường Trần Bình Trọng), với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. BQL dự án ĐT XD huyện Kbang chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND - UBND huyện, Trưởng phòng Tài Chính - Kế hoạch, Giám đốc BQL dự án ĐT XD huyện, Giám đốc Kho bạc huyện và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VP, VT, TH.



Võ Văn Phán

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

CÔNG TRÌNH: Nâng cấp đường Võ Thị Sáu, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai (đoạn ngã ba đường Lê Quý Đôn - ngã ba đường Trần Bình Trọng).

(Kèm theo Quyết định số 420 /QĐ – UBND ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch UBND huyện Kbang)

b. Phân công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Số TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (Triệu VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
01	Xây lắp công trình	6.215,135	Ngân sách huyện năm 2020	Đấu thầu rộng rãi trong nước	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý I năm 2020	Trọn gói	150 ngày, kể từ ngày ký hợp đồng
02	Tư vấn lập HSMT gói xây lắp	9,671		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý IV năm 2019	Trọn gói	05 ngày
03	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	195,037		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý I năm 2020	Trọn gói	Theo thời gian thi công xây dựng công trình
Tổng giá trị các gói thầu		6.419,843						

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu xây lắp công trình:
Nâng cấp đường Võ Thị Sáu, thị trấn Kbang, huyện Kbang
(đoạn từ đường Lê Quý Đôn-:đường Trần Bình Trọng).**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số: 420/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND huyện Kbang - V/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Nâng cấp đường Võ Thị Sáu, thị trấn Kbang, huyện Kbang, (đoạn từ đường Lê Quý Đôn -:đường Trần Bình Trọng);

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 06/01/2020 của UBND huyện Kbang –V/v Phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu xây lắp công trình: Nâng cấp đường Võ Thị Sáu, thị trấn Kbang, huyện Kbang (đoạn từ đường Lê Quý Đôn-:đường Trần Bình Trọng);

Xem xét Báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu số: 01/BC-TCG ngày 06/02/2020 của tổ chuyên gia đấu thầu gói thầu xây lắp công trình: Nâng cấp đường Võ Thị Sáu, thị trấn Kbang, huyện Kbang (đoạn từ đường Lê Quý Đôn-:đường Trần Bình Trọng), được Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện thẩm định kết quả lựa chọn Nhà thầu tại văn bản số: 03/BCTĐ-TCKH ngày 13/02/2020,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt kết quả lựa chọn Nhà thầu gói thầu xây lắp công trình thuộc kế hoạch lựa chọn Nhà thầu công trình: Nâng cấp đường Võ Thị Sáu, thị trấn Kbang, huyện Kbang (đoạn từ đường Lê Quý Đôn-:đường Trần Bình Trọng) với các nội dung chính sau:

1. Tên gói thầu: gói thầu xây lắp công trình: Nâng cấp đường Võ Thị Sáu, thị trấn Kbang, huyện Kbang (đoạn từ đường Lê Quý Đôn-:đường Trần Bình Trọng).

2. Tên nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH một thành viên Tiến Tường.

3. Giá trị trúng thầu: 6.185.180.000,0 đồng
(Bằng chữ: Sáu tỷ, một trăm tám mươi lăm triệu một trăm tám mươi ngàn đồng chẵn)

4. Hình thức hợp đồng: Trọn gói

5. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản

6. Thời gian thực hiện hợp đồng: 140 ngày (Một trăm bốn mươi ngày).

Điều 2: UBND huyện giao trách nhiệm BQL dự án ĐT-XD huyện và Công ty TNHH một thành viên Tiên Trường phải thực hiện đầy đủ các Quy định hiện hành của Nhà nước về Quy chế quản lý ĐT-XD và quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Điều 3: Các ông: Chánh văn phòng HĐND - UBND Huyện, Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Kho bạc, Giám đốc BQL các dự án ĐT-XD Huyện, Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Tiên Trường, Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.////

Nơi nhận:

- Như điều 2.
- Lưu VT-VP-TH



CHỦ TỊCH

VÕ VĂN PHÁN